**Phụ lục số 14**

Mẫu giấy xác nhận đối tượng, thực trạng nhà ở và điều kiện về thu nhập đối với các đối tượng được quy định tại khoản 4, 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở **2014  
(***Ban hành kèm theo Phụ lục số 14 Thông tư số 19/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-------------------**

**MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG, THỰC TRẠNG NHÀ Ở VÀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP ĐỂ ĐĂNG KÝ THUÊ, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC**

Kính gửi[[1]](#footnote-1)18:.............................................................................................................

Họ và tên người đề nghị:........................................................................................

Số CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân)

số...................................................cấp ngày........./........../...........tại.....................

Nghề nghiệp...........................................................................................................

Nơi làm việc[[2]](#footnote-2)19:.......................................................................................................

Nơi ở hiện tại:.........................................................................................................

Đăng ký hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú) tại[[3]](#footnote-3)20:..................................................

.....................................................................

Số sổ hộ khẩu thường trú (hoặc tạm trú)................................nơi cấp.....................

Số thành viên trong hộ gia đình...............người.

Thuộc đối tượng[[4]](#footnote-4)21:.............................................................................................

.............................................................................................................................

Tình trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình tôi như sau[[5]](#footnote-5)22:

|  |  |
| --- | --- |
| - Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình | □ |
| - Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người | □ |
| - Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát (hư hỏng khung - tường, mái) | □ |
| - Có nhà ở nhưng bị hư hỏng khung, tường và mái nhà và diện tích khuôn viên đất của nhà ở thấp hơn tiêu chuẩn diện tích tối thiểu thuộc diện được phép cải tạo, xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh. | □ |
| - Có nhà ở nhưng thuộc diện bị giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất | □ |
| - Có đất ở gắn với nhà ở và phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở và không có chỗ ở nào khác. | □ |

- Khó khăn về nhà ở khác[[6]](#footnote-6)23 (ghi rõ nội dung).......................................................

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết chưa được thụ hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở, đất ở dưới bất cứ hình thức nào.

Tôi và hộ gia đình của tôi hiện không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | .........., *ngày....... tháng......năm........* **Người viết đơn** *(ký và ghi rõ họ tên)* |

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị hoặc lãnh đạo UBND cấp xã[[7]](#footnote-7)24 của người đề nghị

1. Ông/Bà thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở

2. Về tình trạng nhà ở hiện tại của hộ gia đình[[8]](#footnote-8)25:.......................................

3. Là đối tượng không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên

*(ký tên, đóng dấu)*

1. 18 Gửi Cơ quan, đơn vị của người đề nghị xác nhận (nếu hộ gia đình có 02 người trở lên là đối tượng thuộc 02 cơ quan, tổ chức thì phải gửi đề nghị đến các cơ quan, tổ chức để được xác nhận). Trường hợp người đề nghị xác nhận đã nghỉ việc hoặc hành nghề tự do thì UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên chỉ xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở, không phải xác nhận về điều kiện thu nhập. [↑](#footnote-ref-1)
2. 19 Nếu đang làm việc thì mới ghi vào mục này. [↑](#footnote-ref-2)
3. 20 Ghi địa chỉ theo sổ hộ khẩu thường trú hoặc ghi địa chỉ nơi đăng ký tạm trú của người đề nghị. [↑](#footnote-ref-3)
4. 21 Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định (ví dụ như là cán bộ công chức, viên chức ….). [↑](#footnote-ref-4)
5. 22 Căn cứ vào thực trạng nhà ở hiện tại của người đề nghị xác nhận để đánh dấu vào 1 trong 6 ô cho phù hợp. [↑](#footnote-ref-5)
6. 23 Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu. [↑](#footnote-ref-6)
7. 24 Trường hợp người đề nghị xác nhận đã nghỉ việc hoặc hành nghề tự do thì UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên chỉ xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở, không phải xác nhận về điều kiện thu nhập. [↑](#footnote-ref-7)
8. 25 Cơ quan phải xác nhận rõ thực trạng của nhà ở là thuộc 1 trong 7 nội dung khó khăn về nhà ở mà người đề nghị xác nhận đã khai. [↑](#footnote-ref-8)